

Bản án số: 174/2022/HS-ST

Ngày: 29-9- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Hồng Ninh

Bà: Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – thư ký Tòa án nhân dân huyện G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Ông Phùng Xuân Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Th, sinh năm 1993 tại Sơn La; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ văn hoá (học vấn) 08/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn L (đã chết) và bà Lò Thị L1, sinh năm 1972; Vợ: Cà Thị Q; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: không có; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 22/02/2022, bị Toà án nhân dân quận HBT xử 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo chưa chấp hành án. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm. Bị cáo bắt quả tang và tạm giữ ngày 21/6/2022, chuyển tạm giam ngày 30/6/2022 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Vì Văn T, sinh năm 1996 tại Sơn La; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn I, sinh năm 1972 và bà Vì Thị L2, sinh năm 1975; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bắt quả tang và tạm giữ ngày 21/6/2022,

chuyển tạm giam ngày 30/6/2022 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho hai bị cáo: Ông Lê Quang Đạo – trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 21/6/2022, Th và T làm bốc vác thuê được trả công chung 700.000 đồng, Th là người giữ tiền. Sau đó, Th rủ T đi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý. Th điều khiển xe máy Dream không biển kiểm soát chở T đến khu vực cầu Chùa D, Đ, TS, Bắc Ninh. Tại đây, Th, T gặp người đàn ông, qua trao đổi, Th biết người đàn ông đó bán ma túy Heroin. Th hỏi mua 300.000 đồng ma túy một người đàn ông đứng ven đường. Th đưa tiền cho T, T đưa tiền cho người đàn ông trên và nhận lại 06 gói giấy gồm 02 gói giấy bạc màu vàng và 04 gói giấy màu vàng, bên trong các gói là ma túy Heroine. T cất ma túy vào túi quần bên trái phía trước. Th điều khiển xe máy chở T đến khu vực cây xăng DL thuộc địa phận xã Y, G, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của T: 06 gói giấy gồm 02 gói giấy bạc màu vàng và 04 gói giấy màu vàng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy kiểu dáng Dream màu nâu, không biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số máy LD150FMG 15080629. Thu giữ của Th: 01 điện thoại Nokia màu xanh đen đã cũ, số tiền 370.000 đồng

Tại Kết luận giám định số 4520/KL-KTHS ngày 29/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu vàng và 04 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,166 gam.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSGL, ngày 19/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố các bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: các bị cáo đã khai nhận về hành vi đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, (riêng bị cáo Th áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56), Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Th từ 20 tháng đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 29/12/2021) của Bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022 của TAND quận HBT, Hà Nội, bị cáo phải chấp hành 44 tháng đến 48 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/6/2022, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 29/12/2021 của Bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy đã thu giữ của bị cáo (sau khi đã trích mẫu giám định) do đây là vật Nhà nước cấm lưu hành;

Trả lại bị cáo Th 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia; Trả lại bị cáo Th và bị cáo T mỗi bị cáo 185.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bào chữa cho hai bị cáo trình bày: nhất trí về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức đề nghị mà Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp. Cả hai bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết có phần hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận hình phạt ở mức thấp nhất mà VKS đề nghị để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Lời khai của hai bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, tại cây xăng DL, xã Y, G, Hà Nội, Vì Văn T và Lò Văn Th đã có hành vi cất giữ trái phép 0,166 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của Lò Văn Th và Vì Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố hai bị cáo Lò Văn

Th và Vì Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Bị cáo Th có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm do bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022 của TAND quận HBT, Hà Nội. Đối với bị cáo T, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan Điều tra, cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải và đều là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết có phần hạn chế nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, lấy đó làm căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với hai bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Th là người khởi xướng, bị cáo T là người thực hành tích cực nên mức hình phạt của bị cáo Th phải cao hơn bị cáo T.

Bị cáo Th còn phải tổng hợp hình phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022 của TAND quận HBT, Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị* áp dụng đối với các bị cáo có phần phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. *Về ý kiến của Người bào chữa cho hai bị cáo* đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt bằng mức thấp nhất mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy: 0,166 gam ma túy loại Heroin nhưng đã trích 0,017 gam làm mẫu giám định, còn lại 0,149 gam do đây là vật Nhà nước cầm lưu hành;

Trả lại bị cáo Th 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đen đã cũ; Trả lại cho bị cáo Th và bị cáo T, mỗi bị cáo 185.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. *Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Th và T:* do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện G không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. *Đối chiếc xe máy kiểu dáng Dream màu nâu,* không biển kiểm soát, số máy LD150FMG 15080629, xe đã qua sử dụng thu giữ của T. T khai mua chiếc xe

này ở một cửa hàng sắt vụn khu vực TS, Bắc Ninh (T không nhớ được địa chỉ và tên người đã bán xe) với giá 600.000 đồng, không có giấy tờ xe vào tháng 6/2022 để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh số máy LD150FMG 15080629 không tìm thấy dữ liệu tra cứu của chiếc xe trên, qua tra cứu, chiếc xe không thuộc tang vật của các vụ án khác. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định tách chiếc xe máy trên cùng tài liệu liên quan để xác minh, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn Th và bị cáo Vì Văn T đều là dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) sinh sống ở Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La, theo Quyết định số: 582/QĐ-TTg, ngày 28/04/2017 của Thủ Tướng Chính phủ là thôn, xã đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T. Bị cáo Lò Văn Th áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn Th và bị cáo Vì Văn T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Lò Văn Th 16 (mười sáu) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân quận HBT, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo Lò Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/6/2022, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 29/12/2021 theo bản án số 35/2022/HSST, ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân quận HBT, thành phố Hà Nội.

Xử phạt: **Vì Văn T 13 (mười ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với hai bị cáo

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng và 04 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,149 gam.

Trả lại bị cáo Lò Văn Th 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đen cũ; Trả lại bị cáo Lò Văn Th và Vì Văn T mỗi bị cáo 185.000 đồng

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G theo: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19/9/2022 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0055171, lập ngày 22/9/2022.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th và bị cáo Vì Văn T được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Lò Văn Th và bị cáo Vì Văn T có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- VKSND huyện G
- Công an huyện G
- Chi cục THADS huyện G
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã M, H. T, tỉnh Sơn La (thay cho thông báo kết quả xét xử).
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu